

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 29-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự;
2. Bà Nguyễn Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Đàm Văn P, sinh năm: 1981 tại tỉnh Hải Phòng.

Nơi cư trú: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Quốc L, sinh năm: 1941 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1953 (chết); vợ Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1984 (đã ly hôn); có 01 người con chung sinh năm: 2004 với chị H; và 01 con chung sinh năm: 2012 với chị Phạm Thị T; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Từ năm 2005 đến năm 2006 chấp hành án phạt tù tại trại giam Tổng Lê Chân tại thị xã P, tỉnh Bình Phước về tội “Trộm cắp tài sản”, từ năm 2008 đến 2009 chấp hành án phạt tù tại trại giam Sông Cái thuộc huyện B, tỉnh Ninh Thuận về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-02-2019 đến nay; bị cáo đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Phạm Thị T, sinh năm: 1978; nơi cư trú tại: Ấp PT, xã PN, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2011, bị cáo Đàm Văn P và chị Phạm Thị T chung sống với nhau như vợ chồng, có một con chung là cháu Phạm Thị Kiều T, sinh năm 2012. Đến tháng 5-2017, bị cáo và chị T phát sinh mâu thuẫn nên chị T dẫn cháu T về nhà mẹ ruột là bà Võ Thị Sáu, tại ấp PT, xã PN, Huyện D, tỉnh Tây Ninh để sinh sống.

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15-9-2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70R1-5469 đến nhà bà S để thăm con và mang theo bánh canh để cho cháu T ăn. Sau đó, bị cáo kêu chị T đi tắm cháu T, nhưng chị T mệt nằm trong phòng không đi được nên bị cáo mới đi tắm cháu T. Bị cáo và chị T cự cãi với nhau, chị T đi ra phòng khách lấy con dao sắt (loại dao Thái Lan) ở trên bàn và nói “Mày đi ra khỏi nhà tao, không tao đâm chết mẹ mày”, nghe chị T nói vậy, bị cáo lại gần chị T nói “Mày đâm tao đi”, chị T không đâm mà bỏ con dao xuống bàn và lấy khúc gỗ hình trụ, hai đầu tròn dài khoảng 31 cm (loại chày đâm tiêu dùng để đập nước đá) đánh 03-04 cái trúng vai, tay, chân của bị cáo. Bà S can ngăn và giật lại khúc gỗ, sau đó bị cáo giật khúc gỗ trên tay bà S và đánh vào đầu chị T khoảng 05-06 cái làm chị T té xuống nền nhà, máu trên đầu chảy ra nhiều và ngất xỉu. Chị T được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh đến ngày 27- 9- 2017 thì xuất viện.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D, tỉnh Tây Ninh, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 200/2017/TgT ngày 30-10-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Phạm Thị T do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 đoạn gỗ hình trụ, dài 31 cm, hai đầu tròn. Đầu thứ nhất có đường kính 3,2 cm; đầu thứ hai có đường kính dài 03 cm.

+ 01 xe mô tô, loại YAMAHA, nhãn hiệu MAX, màu xanh biển số 70R1-5469, số khung RMNWCHSMN8H026956, số máy VHLFM152FMH-VC46956.

Về trách nhiệm dân sự: Chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-DMC ngày 12-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo Đàm Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Đàm Văn P với mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị T không yêu cầu bồi thường.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ hình trụ, dài 31 cm, hai đầu tròn. Đầu thứ nhất có đường kính 3,2 cm; đầu thứ hai có đường kính dài 03 cm.

Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô, loại YAMAHA, nhãn hiệu MAX, màu xanh biển số 70R1-5469, số khung RMNWCHSMN8H026956, số máy VHLFM152FMH - VC46956.

Tang tài vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15-9-2017, bị cáo đến nhà bà Võ Thị Sáu, ngụ ấp PT, xã PN, Huyện D, tỉnh Tây Ninh và đã có hành vi dùng khúc gỗ hình trụ, hai đầu tròn dài khoảng 31 cm (loại chày đâm tiêu dùng để đập nước đá) là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu chị Phạm Thị T gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 09%.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Mặc dù, bị cáo gây thương tích cho bị hại tỷ lệ thương tích là 09% nhưng do bị cáo dùng khúc gỗ là hung khí nguy hiểm nên Viện Kiểm Sát nhân dân Huyện D truy tố bị cáo theo Điểm a, Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, gây thương tích cho bị hại 09% nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại và gây mất trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Hơn nữa, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi đã dùng khúc gỗ đánh 03-04 cái trúng vào vai, tay, chân bị cáo trước. Đây là các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ Luật Hình Sự năm 2015. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm cho bị cáo một phần mức hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt sớm đoàn tụ gia đình và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

+ Đối với 01 (Một) đoạn gỗ hình trụ, dài 31 cm, hai đầu tròn. Đầu thứ nhất có đường kính 3,2 cm; đầu thứ hai có đường kính dài 03 cm, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô, loại YAMAHA, nhãn hiệu MAX, màu xanh biển số 70R1-5469, số khung RMNWCHSMN8H026956, số máy VHLFM152FMH-VC46956 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Tang tài vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn P 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận: Chị T không yêu cầu bồi thường.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn gỗ hình trụ, dài 31 cm, hai đầu tròn. Đầu thứ nhất có đường kính 3,2 cm; đầu thứ hai có đường kính dài 03 cm.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô, loại YAMAHA, nhãn hiệu MAX, màu xanh biển số 70R1-5469, số khung RMNWCHSMN8H026956, số máy VHLFM152FMH-VC46956 (không liên quan vụ án).

Tang tài vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

3. Về án phí: Bị cáo Đàm Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Chi cục THADS Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Hiền

